

Số: 625/2019/QĐST-HNGĐ

H, ngày 18 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 821/2019/ HNGĐ-ST ngày 22/8/2019, giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bình P**, sinh năm 1979; HKTT: Phòng 205-K10 tập thể B, phường B quận H, H.

Trú tại: Phòng 404, Tòa Park 2, chung cư Time City 458 M, phường M, quận H, H;

- **Bị đơn: Anh Phạm Thanh H**, sinh năm: 1974; HKTT: Phòng 205-K10 tập thể Bách Khoa, phường B, quận H, H.

Trú tại: Phòng 205-K10 tập thể B phường B, quận H, H.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10/10/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: *Chị Nguyễn Thị Bình P và anh Phạm Thanh H.*

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Bình P và anh Phạm Thanh H cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:** Xác nhận anh H và chị P có 02 con chung là: Phạm Nguyễn Phương A, sinh ngày 05/6/2004 và Phạm Nguyễn Hải S, sinh ngày 16/5/2007. Giao cho chị Phương trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung cháu là cháu Phạm Nguyễn Phương A và Phạm Nguyễn Hải S. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Hải cho đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

*** Về tài sản chung(bất động sản và động sản):** Chị P và anh H xác nhận tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

*** Về nợ chung:** Chị P và anh H xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

*** Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị P chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Do chị P đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003022 ngày 14.5.2019 tại Chi cục Thi hành án quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội nên hoàn trả lại cho chị P 150.000 đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Đ- ông sự
- VKSND quận H;
- UBND phường B,
- Quận H, H;
- L- u hồ sơ VA.

THẨM PHÁN

Quách Mạnh T

